

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EA KAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 72/2018/HSST.

Ngày: 26 - 11- 2018.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Ngọc.

Các hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Quốc Vụ.

+ Bà Nguyễn Thị Tuyết.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk.

- **Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar tham gia phiên tòa:** Ông Hồ Xuân Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 26/11/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 64/2018/HSST ngày 07 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 61/2018/QĐ – XXST, đối với bị cáo:

Nguyễn Khắc H, sinh năm: 1988 tại: Huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Nơi ĐKKHKT: Khôi B, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Chỗ ở hiện nay: Buôn A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không ổn định; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Khắc H1, sinh năm 1963 và con bà Diêm Thị V, sinh năm 1964, hiện trú tại: Buôn A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án: bị cáo có 01 tiền án, năm 2017 bị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar tuyên phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tuyên phạt 01 năm tù theo bản án số 25 ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar; Tiền sự: không;

Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giam, tạm giữ Công an huyện Ea Kar vì có dấu hiệu phạm một tội khác (*Có mặt tại phiên tòa*).

- **Bị hại:** Bà Đỗ Thị Đ. sinh năm: 1968

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (*Vắng mặt*).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Xuân M.
Nơi cư trú: Buôn E, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (*Vắng mặt*).
- *Người làm chứng:* Ông Lê Trương Đôn.
Nơi cư trú: Khôi A, thị trấn K, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (*Vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 8 giờ ngày 07/9/2018 Nguyễn Khắc H đi đến quán internet Tia Chớp thuộc tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K chơi game, đến khoảng 9 giờ cùng ngày H mượn xe mô tô Wave RSX màu đen không rõ biển số của người bạn mới quen (không biết rõ nhân thân, lai lịch) đi đến nhà bà Đỗ Thị Đ thuộc tổ dân phố A, thị trấn K, huyện K thì H phát hiện không có người ở nhà nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. H đi vào nhà lấy trộm cắp 40,1kg hạt tiêu khô đưa đi bán cho anh Nguyễn Xuân M tại buôn E, xã N, huyện K được 2.025.000 đồng. Sau khi phát hiện bị mất hạt tiêu bà Đ đã báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar điều tra làm rõ. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập camera ghi hình, ghi lời khai người bị hại, người liên quan và ghi lời khai Nguyễn Khắc H thì H thừa nhận hành vi phạm tội và tự nguyện giao nộp số tiền do phạm tội mà có là 2.025.000 đồng. Cơ quan điều tra tiến hành thu giữ 40,1kg hạt tiêu khô do anh M tự nguyện giao nộp.

Vật chứng thu giữ: 40,1kg hạt tiêu khô.

Bản kết luận định giá tài sản số 56 ngày 21/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản huyện Eakar kết luận: Giá trị thiệt hại của tài sản tại thời điểm ngày 07/9/2018 của 40,1kg tiêu khô là 2.025.050 đồng. (làm tròn số 2.025.000 đồng)

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trả lại 40,1 kg tiêu hạt khô cho bà Đỗ Thị Đ là chủ sở hữu hợp pháp.

Bản cáo trạng số 65/KSĐT-HS, ngày 06 tháng 11 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar truy tố bị cáo Nguyễn Khắc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự.

Qua phần thẩm vấn công khai và tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng.

Phần tranh luận tại phiên tòa, đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar giữ quyền công tố Nhà nước, kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong công tác xét xử tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng Khoản 1 Điều 173; điểm h,

s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Khắc H từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 2 Điều 41 Bộ luật Hình sự; Khoản 1, điểm b Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại 40,1 kg hạt tiêu khô cho bà Đỗ Thị Đ là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại cho ông Nguyễn Xuân M số tiền 2.025.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường nên không đề cập giải quyết.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Khắc H xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được lưu trong hồ sơ vụ án có đủ căn cứ pháp lý khẳng định: Vào lúc 9 giờ ngày 07/9/2018, vì muốn có tiền tiêu xài, lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản của chủ sở hữu, bị cáo Nguyễn Khắc H đã thực hiện hành vi trộm cắp của bà Đỗ Thị Đ 40,01 kg hạt tiêu, tổng giá trị tài sản trộm cắp là 2.025.000 đồng, hành vi của bị cáo đã cấu thành vào tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội danh và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức và năng lực hành vi để biết được rằng tài sản thuộc quyền sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đều bị trừng trị. Nhưng với ý thức coi thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác, vì mục đích tư lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lại không chịu bỏ sức lao động, nên vào ngày 07/9/2018 bị cáo đã có hành vi trộm cắp 40,01 kg hạt tiêu khô. Hậu quả gây thiệt hại về giá trị tài sản cho bà Đ là 2.025.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo còn có 01 tiền án về hành vi “Trộm cắp tài

sản” theo bản án số 25 ngày 19/5/2017 của Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, sau khi chấp hành hình phạt của bản án trở về địa phương sinh sống đáng lẽ bị cáo phải là người công dân sống có ích cho gia đình và xã hội, nhưng đến ngày 07/9/2018, bị cáo tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội “Trộm cắp tài sản”, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp “Tái phạm” được quy định tại điểm h Khoản 1 Điều 52 BLHS, do đó Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm đối với bị cáo để thể hiện tính răn đe và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; hành vi trộm cắp của bị cáo gây thiệt hại không lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã được trả lại cho người bị hại nên Hội đồng xét xử áp dụng các điểm s, h Khoản 1 Điều 51 BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện tính chất khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta. Xét mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị là có phần thấp so với hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử cần áp dụng mức hình phạt cao hơn mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, sao cho tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đều đúng theo quy định của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[5] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại 40,1 kg hạt tiêu khô cho bà Đỗ Thị Đ là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại cho ông Nguyễn Xuân M số tiền 2.025.000 đồng.

[6] Về án phí: Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Khắc H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lý trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Khắc H phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Căn cứ Khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ Luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Khắc H 1 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

* **Về trách nhiệm dân sự:** Trong quá trình điều tra người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến để giải quyết.

* **Về xử lý vật chứng:** Căn cứ Điều 46; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a Khoản 3 Điều 106 BLTTHS năm 2015: Chấp nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ea Kar trả lại 40,01 kg hạt tiêu khô cho bà Đỗ Thị Đ là chủ sở hữu hợp pháp và trả lại cho ông Nguyễn Xuân M số tiền 2.025.000 đồng.

* **Về án phí:** Bị cáo Nguyễn Khắc H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện EaKar;
- Chi cục THADS huyện EaKar;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Đã ký

Nguyễn Minh Ngọc